

BỘ CÔNG THƯƠNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4162/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương
thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP, Nghị quyết số 98/NQ-CP,
Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, lần thứ 5 về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, lần thứ 5 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, lần thứ 5 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP; Nghị quyết số 98/NQ-CP và Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ.

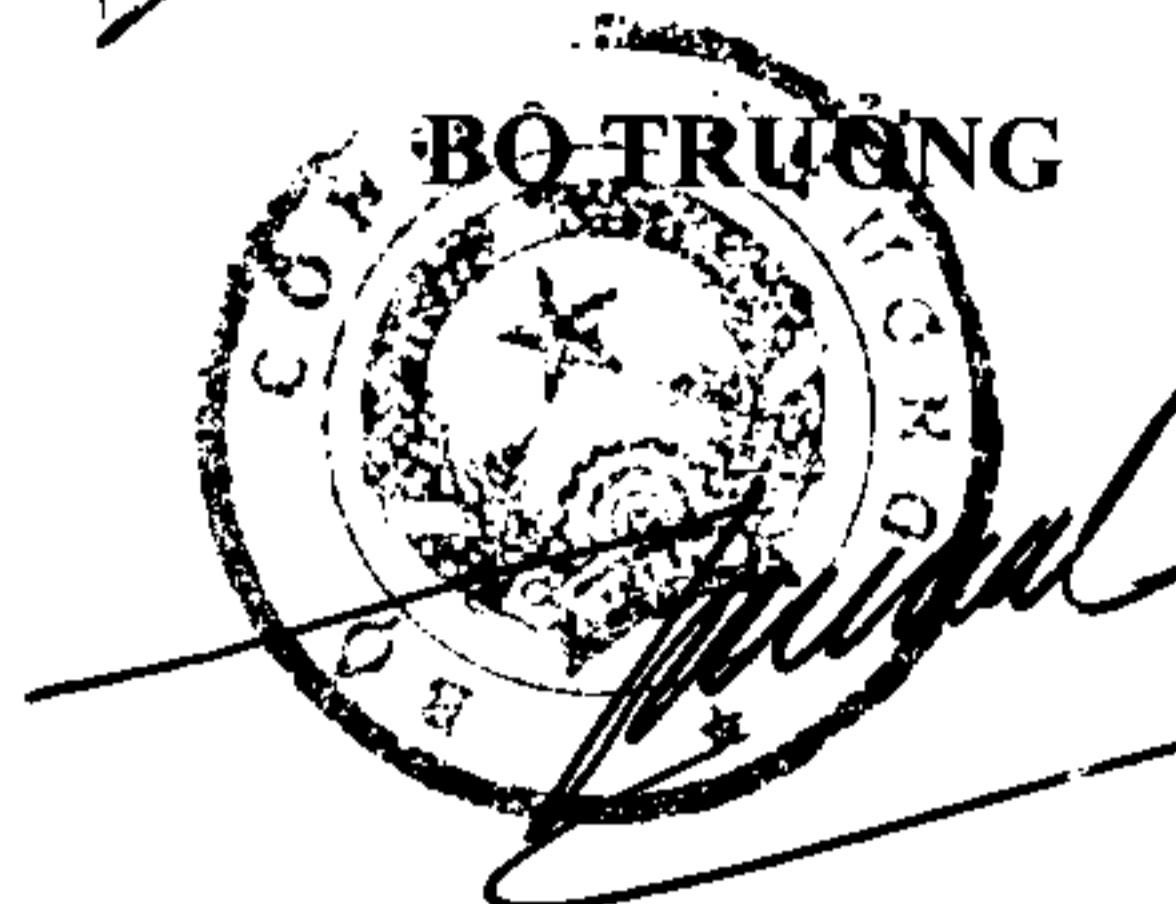
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản

trị, Tổng giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ, Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Thứ trưởng;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH (2).



Trần Tuấn Anh

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP, Nghị quyết số 98/NQ-CP,
Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4162/QĐ-BCT
ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương trên nền tảng công nghệ hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế, nhằm huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội, bảo toàn, phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp để doanh nghiệp nhà nước giữ vững vị trí then chốt và là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

b) Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân và hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh.

c) Tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức các cấp thuộc ngành Công Thương trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đến năm 2020

- Tập trung xử lý dứt điểm các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, các dự án, công trình đầu tư của doanh nghiệp nhà nước kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài, trọng tâm là 12 dự án thua lỗ, kém hiệu quả của ngành Công Thương.

- Phấn đấu đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp; nâng cao một bước quan trọng hiệu quả sản xuất kinh doanh, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương.

- Hoàn thiện mô hình quản lý, giám sát doanh nghiệp nhà nước và vốn, tài sản của Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp thuộc Bộ Công Thương.

- Góp phần vào bảo đảm mục tiêu chung là doanh nghiệp tư nhân Việt Nam có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, tốc độ tăng trưởng cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế; khu vực tư nhân Việt Nam đóng góp khoảng 50% giá trị gia tăng trong toàn ngành công nghiệp, năng suất lao động tăng khoảng 4 - 5%/năm; hàng năm, có hơn 35% doanh nghiệp tư nhân Việt Nam có hoạt động đổi mới sáng tạo; thu hẹp khoảng cách về trình độ công nghệ, chất lượng nhân lực và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tư nhân so với nhóm dẫn đầu ASEAN-4; nhiều doanh nghiệp tư nhân tham gia mạng sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

b) Đến năm 2030:

- Hầu hết các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương có cơ cấu sở hữu hỗn hợp, chủ yếu là doanh nghiệp cổ phần.

- Trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất công nghiệp hiện đại tương đương với các nước trong khu vực; đáp ứng đầy đủ chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp; hình thành đội ngũ quản lý chuyên nghiệp, có trình độ cao, phẩm chất đạo đức tốt.

- Củng cố, phát triển một số tập đoàn kinh tế nhà nước có quy mô lớn, hoạt động hiệu quả, có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế trong một số ngành, lĩnh vực then chốt trong ngành Công Thương.

II. NHIỆM VỤ

1. Đối với các nhiệm vụ được giao thực hiện tại Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, lần thứ 5 về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước:

a) Văn phòng Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương:

Chủ trì phối hợp với Ban Thường vụ các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan:

- Đổi mới mô hình tổ chức và phương thức lãnh đạo của tổ chức Đảng tại doanh nghiệp nhà nước. Nâng cao hiệu quả và vai trò lãnh đạo toàn diện của tổ chức Đảng tại doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước; công tác chính trị, tư tưởng, công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp phát huy dân chủ cơ sở. Quy định rõ trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu tổ chức đảng trong doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương khi để xảy ra thua lỗ, tồn thất trong hoạt động và vi phạm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định số 69-QĐ/TW ngày 13 tháng 02 năm 2017 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ

máy của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối thuộc Bộ Công Thương.

- Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa các quy định của Đảng với các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức và cán bộ dựa trên nguyên tắc: Đảng lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và thống nhất quản lý cán bộ trong doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

- Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu sắc, tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức và sự đồng thuận trong xã hội về quan điểm, mục tiêu, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận đầy đủ thông tin và tham gia giám sát hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.

- Phát huy vai trò của nhân dân, tổ chức đoàn thể trong giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương, nhất là đối với việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

- Đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về doanh nghiệp nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động trong doanh nghiệp nhà nước.

b) **Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp:**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng và phân loại các doanh nghiệp nhà nước, dự án, công trình đầu tư và vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp để có giải pháp cơ cấu lại, xử lý phù hợp.

- Tập trung tổ chức thực hiện và tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đối với các doanh nghiệp theo tiến độ, lộ trình được phê duyệt, thuộc: Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 - 2020; Danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm giai đoạn 2017 - 2020; Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa theo từng năm giai đoạn 2017 - 2020 và danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020; Đối với các doanh nghiệp không đủ điều kiện để thực hiện cổ phần hóa thì xem xét áp dụng các hình thức sắp xếp khác như bán, khoán, cho thuê, giải thể, áp dụng biện

pháp phá sản theo quy định của pháp luật đối với doanh nghiệp nhà nước lâm vào tình trạng phá sản mà không có phương án tái cơ cấu khả thi.

- Đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ đang được giao quản lý, khai thác các công trình, dự án kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, khi cổ phần hóa, cần tiến hành kiểm soát theo nguyên tắc: Nhà nước thống nhất sở hữu các công trình hạ tầng quan trọng; doanh nghiệp cổ phần hóa, nhà đầu tư nhận quyền khai thác chỉ được quyền quản lý, vận hành, khai thác; việc lựa chọn nhà đầu tư, doanh nghiệp phải thực hiện theo Luật Đầu tư, công khai, minh bạch; bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện cổ phần hóa và thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương để bảo đảm các yêu cầu sau:

+ Bảo đảm tuân thủ pháp luật, tôn trọng cơ chế thị trường, thực hiện lộ trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Bảo đảm công khai, minh bạch trong cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, nhất là trong cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; áp dụng các phương pháp định giá tài sản phù hợp với cơ chế thị trường và quy định của pháp luật về giá; bảo đảm vốn, tài sản của Nhà nước và giá trị doanh nghiệp được định giá đầy đủ, hợp lý, công khai, minh bạch.

+ Trên cơ sở giá trị vốn, tài sản của Nhà nước và giá trị doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện bán cổ phần, thoái vốn một cách công khai, minh bạch, chủ yếu thông qua bán đấu giá công khai hoặc chào bán cạnh tranh trên thị trường; khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phần, góp vốn vào doanh nghiệp khi cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước.

+ Bảo đảm việc hoàn thiện đầy đủ hồ sơ pháp lý của các tài sản trước khi tiến hành sáp xếp, cổ phần hóa hay thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

+ Bảo đảm hoàn thiện phương án sử dụng đất gửi cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa. Thực hiện nghiêm cơ chế cho thuê đất trong cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và trong hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm nhà đầu tư thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất sau cổ phần hóa.

+ Tiếp tục giảm tỷ lệ sở hữu nhà nước đối với các doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa và thúc đẩy gắn cổ phần hóa với niêm yết, đăng ký giao dịch tập trung trên thị trường chứng khoán.

- Tiếp tục tiến hành rà soát, tổng kết đánh giá việc thực hiện các quy định về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Bộ Công Thương để báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách chung hoặc xây dựng cơ chế chính sách đặc thù cho phù hợp với tình hình thực tế tại doanh nghiệp.

- Rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng và phân loại các doanh nghiệp nhà nước, dự án, công trình đầu tư và vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Bộ Công Thương để có giải pháp cơ cấu lại, xử lý phù hợp. Đối với những doanh nghiệp mà Nhà nước cần nắm giữ 100% vốn hoặc cần nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối thì đề xuất cơ cấu lại bằng cơ chế, chính sách phù hợp.

- Chủ động nghiên cứu để phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan xây dựng, ban hành quy định đối với Ban kiểm soát, kiểm soát viên theo hướng Ban kiểm soát, kiểm soát viên là công cụ giám sát hữu hiệu của chủ sở hữu, hoạt động độc lập và không chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo hoặc chi phối về lợi ích của hội đồng thành viên và ban điều hành doanh nghiệp.

- Thực hiện các biện pháp để bảo đảm tính minh bạch, công khai của doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công Thương và trách nhiệm giải trình của người quản lý doanh nghiệp thuộc Bộ Công Thương theo đúng các qui định hiện hành, đặc biệt là về tài chính, đầu tư, mua sắm, sử dụng vốn của Nhà nước, chi phí, kết quả kinh doanh, phân phối lợi nhuận, các giao dịch lớn, giao dịch với người có liên quan đến người quản lý, tài sản và thu nhập của người quản lý.

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước trong ngành Công Thương phù hợp với thông lệ quốc tế; xác định rõ quy mô và phạm vi hoạt động phù hợp với năng lực quản trị, điều hành.

- Phối hợp với cơ quan được giao chủ trì nghiên cứu tiêu chí đánh giá, bắt buộc doanh nghiệp nhà nước phải xây dựng hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ có hiệu quả trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xung đột lợi ích; tình trạng cán bộ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp nhà nước móc ngoặc với cán bộ, công chức nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân để hình thành “nhóm lợi ích”, “sân sau”, lạm dụng chức vụ, quyền hạn thao túng hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, trực lợi cá nhân, tham nhũng, lăng phí, gây tổn hại cho Nhà nước và doanh nghiệp.

c) Vụ Tổ chức cán bộ

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai đầy đủ các qui định về: Cơ chế tuyển dụng, bổ nhiệm qua thi tuyển cạnh tranh, công khai, minh bạch đối với các chức danh quản lý, điều hành và các vị trí công việc khác trong các doanh nghiệp thuộc Bộ; cơ chế về trách nhiệm, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong công tác tái cơ cấu, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp; cơ chế miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ chức vụ của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp do mình quản lý, phụ trách.

- Nghiên cứu, tham mưu với Lãnh đạo Bộ để tiếp tục sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu quả tổ chức bộ máy, biên chế của doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ; cơ cấu lại, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ; tăng cường bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo và tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ. Xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo của doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trong quá trình nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các chức danh quản lý trong hệ thống quản trị của doanh nghiệp nhà nước; bảo đảm trách nhiệm đi đôi với quyền hạn; Nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện, trách nhiệm của thành viên độc lập trong hội đồng thành viên.

- Chủ trì phối hợp với Thanh tra Bộ và các đơn vị liên quan làm rõ trách nhiệm và đề xuất xử lý theo thẩm quyền của Bộ những vi phạm của các tổ chức, cá nhân liên quan để xảy ra tình trạng doanh nghiệp nhà nước, dự án đầu tư thua lỗ, thất thoát, lãng phí lớn thuộc Bộ Công Thương.

d) Vụ Kế hoạch:

Làm đầu mối, phối hợp với Cục Công nghiệp, Cục Hóa chất, Vụ Dầu khí và Than, Thanh tra Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Đề án xử lý các dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2017.

d) Các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ:

- Xây dựng phương án cơ cấu lại doanh nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó:

+ Cơ cấu lại bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phân cấp, phân quyền rõ ràng.

+ Chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để lành mạnh hóa tình hình tài chính, xử lý dứt điểm tồn đọng tài chính, nợ không có khả năng thanh toán và các tài sản không sinh lời của doanh nghiệp.

+ Tập trung thực hiện việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành của doanh nghiệp, tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính, kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải. Cơ cấu lại lĩnh vực sản xuất kinh doanh trên cơ sở nhiệm vụ được giao, ngành, nghề kinh doanh chính, khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh; triệt để tiết kiệm chi phí; nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ, uy tín và thương hiệu trên thị trường.

+ Tăng cường đầu tư, nâng cao năng lực của doanh nghiệp về đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật sản xuất hiện đại, sử dụng tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường, coi đây là yếu tố quyết định nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

+ Chủ động rà soát, thực hiện việc sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ; đào tạo, chuyển đổi nghề và xử lý lao động dôi dư. Bảo đảm đầy đủ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động, đặc biệt là lao động dôi dư để ổn định cuộc sống và bảo đảm an sinh xã hội cho người lao động. Phát huy vai trò và trách

nhiệm của người lao động là cỗ đồng trong việc tham gia quản lý, giám sát doanh nghiệp, đồng thời có cơ chế phù hợp bảo vệ quyền lợi của cỗ đồng nhỏ.

- Thực hiện một cách thực chất việc đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị và nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước. Xây dựng và áp dụng khung quản trị doanh nghiệp phù hợp với chuẩn mực quốc tế nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sức cạnh tranh và phát triển bền vững của doanh nghiệp. Rà soát, kiện toàn bộ máy quản lý, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu quản trị theo cơ chế thị trường.

2. Đối với các nhiệm vụ được giao thực hiện tại Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, lần thứ 5 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

a) Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ:

- Phối hợp chặt chẽ với Tổ chức Đảng và cấp ủy tập trung triển khai quyết liệt Nghị quyết số 19/2017/NQ-CP; Nghị quyết số 35/NQ-CP; Nghị quyết số 27/NQ-CP và Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ.

- Tuyên truyền phổ biến quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 10-NQ/TW khóa XII nhằm quán triệt tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp. Lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh; đồng thời ngăn chặn mọi biểu hiện quan hệ “lợi ích nhóm”, thao túng chính sách để trực lợi bất chính.

b) Văn phòng Bộ:

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 4 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, gửi báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12 năm 2017.

- Tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan báo chí để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp đối với các quy định về điều kiện kinh doanh vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

- Tổ chức triển khai mạnh mẽ kế hoạch cải cách hành chính của Bộ theo các quyết định được phê duyệt gắn với tăng cường thực hiện cung ứng dịch vụ công trực tuyến ở các cấp độ cao hơn đối với các dịch vụ công do Bộ Công Thương thực hiện để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

c) Vụ Pháp chế:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổ chức triển khai nghiêm túc, khẩn trương phương án xóa bỏ các điều kiện đầu tư kinh doanh không còn phù hợp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương, bảo đảm bãi bỏ ít nhất từ 1/3 đến 1/2 số điều kiện kinh doanh hiện hành trong lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương theo đúng yêu cầu, mục tiêu đề ra của Chính phủ.

d) Vụ Thị trường trong nước:

Chủ trì, phối hợp với Viện Nghiên cứu chiến lược, chính sách Công Thương, Cục Xuất nhập khẩu, Vụ Kế hoạch và các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng Đề án "Hệ thống hóa mạng lưới phân phối phù hợp với quy mô dân số và đặc điểm của địa phương nhằm bảo vệ sản xuất trong nước, hạn chế hoạt động giao thương tiểu ngạch, phát triển thị trường trong nước phù hợp với các cam kết hội nhập". Trình Chính phủ trong Quý III năm 2018.

d) Vụ Kế hoạch:

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ phù hợp tại Nghị quyết vào trong nội dung triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 2018 - 2020 của ngành Công Thương.

e) Vụ thị trường châu Á - châu Phi, Vụ thị trường châu Âu - châu Mỹ:

Chủ trì phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan trong Bộ và Bộ Ngoại giao chỉ đạo các cơ quan đại diện thương mại Việt Nam tại nước ngoài gắn kết thông tin khoa học - công nghệ vào nội dung cung cấp thông tin định kỳ cho doanh nghiệp trong nước.

g) Cục Điều tiết điện lực, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Vụ Dầu khí và Than, Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững:

Nghiên cứu, rà soát và đề xuất với Lãnh đạo Bộ việc xây dựng hoặc hoàn thiện nội dung các Đề án trong từng lĩnh vực để thực hiện yêu cầu của Chính phủ về việc giao Bộ Công Thương nghiên cứu, xây dựng Đề án "Phát triển thị trường năng lượng cạnh tranh cho đến năm 2025, tầm nhìn 2030; khuyến khích nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi để tư nhân đầu tư phát triển năng lượng tái tạo". Trình Chính phủ trong Quý IV năm 2018. Trong đó:

- Cục Điều tiết điện lực: Nghiên cứu, rà soát, xây dựng và hoàn thiện Đề án về phát triển thị trường điện cạnh tranh và chịu trách nhiệm là đầu mối chủ trì tổng hợp Đề án chung để trình Thủ tướng Chính phủ.

- Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo: Nghiên cứu, rà soát, xây dựng và hoàn thiện Đề án về phát triển sản xuất, cung ứng điện và các loại năng lượng tái tạo.

- Vụ Dầu khí và Than: Nghiên cứu, rà soát, xây dựng và hoàn thiện Đề án về phát triển thị trường khí và than.

- Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững: Nghiên cứu, rà soát, xây dựng và hoàn thiện Đề án về khuyến khích nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.

h) Cục Công nghiệp:

Chủ trì phối hợp với các Bộ ngành, Vụ Kế hoạch, Viện Nghiên cứu chiến lược, chính sách Công Thương và các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng "Chiến lược công nghiệp hóa mới đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035", trong đó có tính đến cơ hội, thách thức của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và thay đổi cơ cấu dân số Việt Nam. Trình Chính phủ trong Quý II năm 2019.

3. Đối với các nhiệm vụ được giao thực hiện tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, lần thứ năm về Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

a) Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ:

- Tiếp tục tập trung triển khai bảo đảm kết quả thực chất nội dung các Nghị quyết, Chương trình hành động của Chính phủ giao về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết số 05-NQ/TW của Trung ương Đảng và Nghị quyết số 24/2016/QH14 của Quốc hội.

- Phối hợp chặt chẽ với Tổ chức đảng và cấp ủy triển khai, nghiên cứu và quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 11-NQ/TW trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để quán triệt và thông nhất nhận thức về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

b) Vụ Kế hoạch:

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ phù hợp tại Nghị quyết vào trong nội dung thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2018 - 2020 của ngành Công Thương.

c) Cục Xuất nhập khẩu, Vụ Thị trường trong nước, Vụ Thị trường châu Á - châu Phi, Vụ Thị trường châu Âu - châu Mỹ:

- Nghiên cứu, xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp về đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ gồm cả thị trường xuất, nhập khẩu, thị trường trong nước và thương mại biên giới. Trình Lãnh đạo Bộ và các cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành năm 2019.

- Nghiên cứu, xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng khu vực, đặc biệt trong các nhóm ngành hàng có lợi thế so sánh. Trình Lãnh đạo Bộ và các cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành hàng năm.

d) Vụ Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể về: Xây dựng và trình ban hành các hàng rào kỹ thuật trong thương mại nhằm bảo vệ hợp lý thị trường trong nước, không để bị nước ngoài thâu tóm, thao túng; Xây dựng và trình ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về chất lượng sản phẩm hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương phù hợp với yêu cầu trong nước và cam kết quốc tế. Trình Lãnh đạo Bộ xem xét, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện.

d) Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ xem xét ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển và nâng cao hiệu quả quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.

e) Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ xem xét ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành cơ chế, chính sách nhằm tăng cường bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức xã hội tham gia công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ, các Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nhiệm vụ và yêu cầu công tác đề ra trong Chương trình này, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo về Bộ (qua Vụ Kế hoạch) trước ngày 20 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

3. Giao Vụ Kế hoạch làm đầu mối đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình để báo cáo Lãnh đạo bộ và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10 tháng 12 hàng năm./.



Trần Tuấn Anh